

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ SƠN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 49/2008/NQ-HĐND

*Lý Sơn, ngày 21 tháng 7 năm 2008***NGHỊ QUYẾT****Về việc thông qua Chương trình phát triển bền vững ngành thủy sản
đến năm 2010 và định hướng đến 2015****HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN LÝ SƠN
KHOÁ IV - KỲ HỌP THỨ 12**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 32/2007/QĐ-UBND ngày 22/10/2007 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Chương trình phát triển toàn diện ngành thủy sản giai đoạn 2006 - 2010 và định hướng đến năm 2015;

Thực hiện Chương trình hành động số 20-CTr/HU ngày 13/8/2007 của Huyện uỷ Lý Sơn về thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (khoá X) về chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020;

Xét Tờ trình số 29/TTr- UBND ngày 07 tháng 7 năm 2008 của UBND huyện Lý Sơn về việc xin thông qua Chương trình phát triển toàn diện ngành thủy sản đến năm 2010 và định hướng đến 2015; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện và ý kiến của đại biểu HĐND huyện,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua Chương trình phát triển bền vững ngành thủy sản đến năm 2010 và định hướng đến 2015 với các nội dung sau:

1. Định hướng

Xác định phát triển kinh tế thủy sản phải nằm trong chiến lược phát triển kinh tế biển của tỉnh, gắn với việc phát triển đồng bộ các ngành giao thông, du lịch trên vùng biển; đồng thời phát triển kinh tế thủy sản phải gắn với sự ổn định và bền vững, an ninh trật tự xã hội. Trong giai đoạn từ 2005 đến 2010 và tầm nhìn đến 2015, kinh tế biển của huyện Lý Sơn tập trung vào việc đẩy mạnh phát triển kinh tế thủy sản, dịch vụ hậu cần nghề cá, chế biến hải sản.

2. Mục tiêu

Đến năm 2010, số lượng tàu thuyền lên 420 chiếc, đưa công suất bình quân từ 71,6 CV/chiếc (năm 2007) lên đến 86,3 CV/chiếc, tổng công suất đạt 36.250 CV, giá trị sản xuất 198.100 triệu đồng. Dự kiến diện tích nuôi trồng thủy sản các loại đạt 10 ha, với sản lượng 100 tấn.

3. Nhiệm vụ phát triển ngành thủy sản đến 2010**3.1. Về khai thác thủy sản:**

Phát triển lực lượng tàu thuyền với định hướng đầu tư đóng mới, cải hoán tàu cá để nâng cao năng lực đánh bắt xa bờ, hạn chế khai thác ven bờ để bảo vệ nguồn lợi thủy sản, đẩy mạnh chuyển đổi nghề nghiệp và tăng cường sử dụng trang thiết bị, ngư lưới cụ tiên tiến, tăng hiệu quả kinh tế, góp phần cung cấp nguyên liệu cho chế biến thủy sản.

3.2. Về nuôi trồng thủy sản:

Tập trung phát triển nuôi trồng thủy sản nước mặn, ngọt, nâng cao năng suất, sản lượng và chất lượng thủy sản nuôi trồng.

Quan tâm quy hoạch đầu tư vùng nuôi tập trung, có kết cấu hạ tầng tương đối đồng bộ để ứng dụng công nghệ nuôi tiên tiến và đảm bảo môi trường vùng nuôi.

3.3. Về chế biến và sản xuất thủy sản:

Tập trung đẩy mạnh lĩnh vực chế biến thủy sản xuất khẩu và phát triển trong vùng diêm công nghiệp - làng nghề An Hải, tạo ra bước đột phá mới nhằm tăng nhanh sản lượng và giá trị sản phẩm truyền thống của huyện và có chất lượng cao đáp ứng nhu cầu thị trường.

3.4. Về vốn đầu tư cơ sở hạ tầng và dịch vụ nghề cá:

Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nghề cá (Cảng cá, thông luồng, Vũng neo đậu trú bão tàu thuyền...) đáp ứng yêu cầu vừa cấp thiết, vừa lâu dài, để phục vụ cho lĩnh vực sản xuất khai thác, thu mua sản phẩm thủy sản, đảm bảo an toàn cho người và phương tiện trong quá trình sản xuất, hạn chế thiệt hại do thiên tai gây ra.

4. Nhu cầu vốn đầu tư

4.1. Tổng vốn: 38,8 tỷ đồng

4.2. Nguồn vốn:

+ Đầu tư nâng cấp Cảng Cá: 3 tỷ đồng (nguồn vốn đề án phát triển toàn diện ngành thủy sản đến năm 2015 của tỉnh Quảng Ngãi).

+ Xây dựng 01 trạm đăng kiểm tàu thuyền, thông tin liên lạc phục vụ công tác tìm kiếm cứu nạn; kết hợp với việc bảo vệ nguồn lợi thủy sản, kiểm dịch thú y thủy sản; 0,8 tỷ đồng (nguồn ngân sách huyện đầu tư).

+ Đóng mới, nâng cấp và cải hoán tàu thuyền có công suất từ 90CV trở lên và chuyển đổi nghề nghiệp: 30 tỷ đồng (nguồn vốn từ nhân dân đóng góp và vốn vay ưu đãi).

+ Kêu gọi đầu tư 01 cơ sở đóng mới và sửa chữa tàu cá: 2 tỷ đồng.

+ Kêu gọi đầu tư 02 trạm thu mua và sơ chế hải sản: 3 tỷ đồng.

5. Giải pháp

- Về quy hoạch: Tiến hành điều tra khảo sát, đánh giá toàn diện các lĩnh vực hoạt động thủy sản, xây dựng và trình duyệt quy hoạch tổng thể và quy hoạch chi tiết phát triển ngành thủy sản đến năm 2010 và định hướng đến 2015.

- Về công tác tổ chức: Từng bước hoàn thiện tổ chức và biên chế cán bộ quản lý có hiểu biết chuyên môn thủy sản: cán bộ chuyên trách thủy sản cấp huyện phải có từ 2-3 người, cấp xã có từ 1-2 người.

- Phối hợp với các trường, Viện trong và ngoài tỉnh đào tạo, bồi dưỡng, đội ngũ thuyền trưởng, máy trưởng, công nhân kỹ thuật chuyên ngành thủy sản đáp ứng yêu cầu phát triển nhân lực cho ngành thủy sản trong tương lai.

- Về vốn đầu tư: Trên cơ sở Quy hoạch tổng thể của ngành, lập các dự án tiền khả thi để giới thiệu tiềm năng, nhu cầu, đồng thời xây dựng các cơ chế xúc tiến đầu tư, thương mại nhằm kêu gọi các nhà doanh nghiệp các tổ chức trong và ngoài nước bỏ vốn đầu tư vào các lĩnh vực kinh tế thủy sản của huyện.

- Tranh thủ vốn ngân sách của Trung ương, tỉnh và địa phương để tập trung đầu tư cho công tác quy hoạch, xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật quan trọng đối với nghề cá như các công trình bến cảng, khu neo đậu tàu thuyền...

- Về công tác khoa học - công nghệ: Nghiên cứu ứng dụng các công nghệ tiên tiến, nhất là công nghệ sinh học, các tiến bộ kỹ thuật trong khai thác, nuôi trồng, chế biến thủy sản nhằm tăng năng suất, chất lượng, giảm dần hao phí nguyên liệu trong khâu sản xuất, thu mua và bảo quản sản phẩm thu hoạch đưa vào chế biến nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế.

- Công tác tuyên truyền: Tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt chủ trương chính sách pháp luật về thủy sản, vai trò và nhiệm vụ phát triển kinh tế thủy sản trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội chung của tỉnh đối với cán bộ và nhân dân trong huyện, cần ngăn chặn và đi đến chấm dứt tình trạng dùng thuốc nổ đánh bắt thủy sản.

Điều 2. Giao cho UBND huyện cụ thể hoá và triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực HĐND huyện, các Ban HĐND huyện và đại biểu HĐND huyện thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện Nghị quyết đạt hiệu quả.

Nghị quyết này có hiệu lực sau 07 ngày, kể từ ngày thông qua.

Nghị quyết này được HĐND huyện khoá IV, kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 18 tháng 7 năm 2008./.

CHỦ TỊCH

Trần Huy Thông